

**Bản án số: 427/2018/HS-PT
Ngày: 23-7-2018**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Phổ và ông Mai Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Minh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 273/2018/TLPT-HS ngày 24/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2018/QĐXXPT-HS ngày 14/5/2018 đối với bị cáo Dương Văn A và đồng phạm do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với bản án hình sự sơ thẩm số 62/2018/HS-ST ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị kháng cáo:

1. DƯƠNG VĂN A, sinh năm 1977; *đăng ký nhân khẩu thường trú và trú tại:* Số nhà 63 ngõ 218 đường NT, thuộc tổ 15, phường NT, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 07/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Dương Thành Chương và bà Đàm Thị Thường; có vợ là Chử Thị Huyền; *tiền án, tiền sự:* Chưa; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2017 đến ngày 18/01/2018; hiện tại ngoại. Có mặt.

2. DƯƠNG THANH T, sinh năm 1996; *đăng ký nhân khẩu thường trú và trú tại:* Số nhà 63 ngõ 218 đường NT, thuộc tổ 15, phường NT, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 12/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; có bố là Dương Văn A và mẹ là Chử Thị Huyền; *tiền án, tiền sự:* Chưa; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. DƯƠNG MINH T, sinh năm 1978; *đăng ký nhân khẩu thường trú và trú tại:* Số nhà 01 ngõ 562 đường NT, thuộc tổ 19, phường NT, quận Hoàng Mai, thành

phố Hà Nội; *nghe nghiệp*: Lao động tự do; *trình độ học vấn*: 11/12; *quốc tịch*: Việt Nam; *dân tộc*: Kinh; *tôn giáo*: Không; con ông Dương Minh Ngọc và bà Lưu Thị Tuyết; *tiền án*: Bản án số 13/1996/HSST ngày 30/01/1996 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Bản án số 2677/1998/HSPT ngày 29/12/1998 của Tòa phúc thẩm - Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”, 10 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tổng hợp hình phạt của 02 tội và tổng hợp với hình phạt 26 tháng tù của bản án số 13/1996/HSST ngày 30/01/1996 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 11 năm 10 tháng tù; Bản án số 61/2013/HSST ngày 14/10/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; tổng hợp hình phạt còn lại của bản án Hình sự phúc thẩm số 2677/1998/HSPT ngày 29/12/1998 của Tòa phúc thẩm - Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 13 năm 03 tháng 17 ngày, thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2003, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/3/2015; *tiền sự*: Chưa; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2017 tại Trại tạm giam số 2 của Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị hại không kháng cáo: Ông Dương Minh Chu, sinh năm 1958; *trú tại*: Tổ 16 phường NT, quận Hoàng Mai, thành Phố Hà Nội. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1964; *trú tại*: Số nhà 387 đường NT, thuộc tổ 21, phường VH, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Anh Trần Văn H, sinh năm 1973; *trú tại*: Thôn HA, xã KA, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có mâu thuẫn trong việc thay đổi người quản lý (*Quản trang*) tại Nghĩa trang TL, phường NT, quận Hoàng Mai. Ngày 10/01/2017, Dương Văn A đã gọi điện cho Dương Minh T, Dương Triệu M và đối tượng tên Khoa (*Chưa rõ nhân thân lai lịch*) đến nhà để nói chuyện về việc ông Nguyễn Văn D cho người chặt phá cây do Dương Văn A trồng tại Nghĩa trang TL; ông D còn để cho ông Dương Minh Chu đưa người đến nhà A đe dọa, yêu cầu gia đình A dời khỏi Nghĩa trang TL. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày,

Dương Thanh T (là con của A) về nhà nói với A là ông D đang chặt phá cây ngoài Nghĩa trang. Thấy vậy, A cùng Minh T, Khoa, M, Thanh T đi ra Nghĩa trang TL. Tại Nghĩa trang có ông D, ông Chu và các anh Trần Văn H, Nguyễn Đình Tuấn, Phạm Nhật Thăng, Nguyễn Văn Tiến và khoảng 5-6 người nữa là những người do ông D thuê đến dọn dẹp Nghĩa trang. Tại đây, A và ông D cãi chửi nhau; Dương Văn A và Dương Thanh T đánh ông D bằng chân tay không; sau đó, A đuổi đánh anh Trần Văn H nhưng không đánh được; Dương Minh T dùng tay phải đánh vào mặt ông Chu làm ông Chu ngã ra đất, sau đó tiếp tục đá vào người ông Chu; Dương Thanh T dùng gậy gỗ (dài khoảng 60cm; đường kính khoảng 5cm) thúc vào sườn phải ông Chu; Dương Văn A dùng chân đá vào người ông Chu; ông Chu còn bị một số đối tượng khác nữa đánh nhưng chưa xác định được. Sau đó, ông Chu được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Thanh Nhàn. Tại Kết luận giám định pháp y số 161 ngày 10/4/2017 của Viện pháp y Quân đội kết luận: “*Dấu hiệu chính qua giám định: Tình trạng gãy cũ xương sườn 3,4,5,7 và 9 bên phải giai đoạn đang canxi hóa; tình trạng dày dính màng phổi phải mức độ ít sau di chứng chấn thương và tràn dịch màng phổi phải; tình trạng viêm phế quản bội nhiễm phổi trái, dày dính màng phổi trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể: 28%; không đủ căn cứ để xác định tình trạng viêm phế quản bội nhiễm phổi trái và dày dính màng phổi trái liên quan đến chấn thương; tình trạng gãy các xương sườn 3,4,5,7, và 9 bên phải là do tác động của vật tày*”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2018/HS-ST ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai đã áp dụng điểm d (Tái phạm nguy hiểm đối với bị cáo Dương Minh T), đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 38 (Đối với Minh T); Điều 65 (Đối với Dương Văn A và Dương Thanh T) của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt Dương Minh T 28 tháng tù; xử phạt Dương Văn A 30 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng; xử phạt Dương Thanh T 26 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 52 tháng cùng về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn dành quyền khởi kiện về dân sự cho ông Nguyễn Văn D; quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23 và 24/3/2018 anh Trần Văn H và ông Nguyễn Văn D có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị xem xét lại việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Dương Văn A và Dương Thanh T là chưa thuyết phục, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Tại phiên tòa: Những người kháng cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; ông Nguyễn Văn D và anh Trần Văn H còn đề nghị xem xét việc cấp sơ thẩm bỏ lọt một số đối tượng phạm tội khác và yêu cầu các bị cáo bồi thường thương tích theo quy định của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; nhân thân và các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 336; 337; điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, chấp nhận các kháng cáo về hình thức; không chấp nhận các kháng cáo về nội dung; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] *Về nội dung:* Xuất phát từ tranh chấp, mâu thuẫn trong việc điều chỉnh, kiện toàn Tiểu ban quản lý Nghĩa trang TL, phường NT, quận Hoàng Mai nên khoảng 16 giờ ngày 10/01/2017, Dương Văn A cùng Dương Minh T, Dương Triệu M, Dương Thanh T và đối tượng tên Khoa đi ra Nghĩa trang TL. Tại đây, A và ông Nguyễn Văn D đã cãi chửi nhau; Dương Văn A và Dương Thanh T đã đánh ông D bằng chân tay không; Dương Văn A còn đuổi đánh anh Trần Văn H nhưng không đánh được; Dương Minh T dùng tay đánh vào mặt làm ông Chu ngã ra đất, sau đó Tuấn tiếp tục đá vào người ông Chu; Dương Thanh T dùng gậy gỗ thúc vào sườn phải ông Chu; Dương Văn A dùng chân đá vào người ông Chu; ngoài ra, ông Chu còn bị một số đối tượng khác nữa đánh nhưng chưa xác định được; hậu quả làm ông Dương Minh Chu bị thương và được giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28%. Hành vi trên của các bị cáo Dương Văn A, Dương Thanh T và Dương Minh T bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết tăng nặng định khung “*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ a đến điểm k khoản 1 Điều này*” theo điểm d khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Dương Minh T phạm tội lần này thuộc trường hợp tăng nặng định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” nên còn bị áp dụng thêm điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Văn D và anh Trần Văn H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Có cơ sở xác định ông D cũng bị các bị cáo đánh bằng chân tay không; anh H cũng bị đui đánh. Tuy nhiên, quá trình điều tra ông D đã từ chối đi giám định; ông D, anh H không có yêu cầu bồi thường; tại phiên tòa sơ thẩm, ông D yêu cầu các bị cáo bồi thường 300.000.000 đồng, tại phiên tòa phúc thẩm yêu cầu bồi thường 170.000.000 đồng nhưng không đưa ra được căn cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Tòa án cấp sơ thẩm xác định tư cách tham gia tố tụng của ông Nguyễn Văn D và anh Trần Văn H là những người có quyền lợi liên quan đến vụ án và dành quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông D là đúng.

Căn cứ Điều 65; khoản 4 Điều 331; Điều 332; khoản 5 Điều 334 và khoản 1, khoản 2 Điều 342 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 thì ông D và anh H không có quyền kháng cáo về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo. Trong trường hợp này, Tòa án cấp sơ thẩm phải trả lại đơn kháng cáo cho ông D và anh H theo quy định tại khoản 5 Điều 334 của Bộ luật tố tụng Hình sự; cần nghiêm khắc rút kinh nghiệm. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông D và anh H còn có yêu cầu được bồi thường là làm xấu đi tình trạng của các bị cáo; hơn nữa, không đưa ra được căn cứ chứng minh cho yêu cầu của mình; các bị cáo cũng không chấp nhận yêu cầu đó nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ xem xét, chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn D và anh Trần Văn H nên giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm. Hội đồng xét xử phúc thẩm cũng dành quyền khởi kiện, yêu cầu bồi thường thiệt hại do tinh thần, sức khỏe bị xâm phạm cho ông D, anh H đối với các bị cáo.

[4] *Kiến nghị:* Trong vụ án này, bị cáo Dương Văn A là người giữ vai trò chính; bị cáo đã khởi xướng, rủ rê, lôi kéo các bị cáo Dương Minh T, Dương Thanh T, đối tượng Dương Triệu M, đối tượng Khoa và một số đối tượng khác tham gia đánh nhau chiều ngày 10/01/2017; là người trực tiếp đánh ông Dương Minh Chu, ông Nguyễn Văn D. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, vai trò của bị cáo và không thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Do giới hạn của việc xét xử nên Hội đồng xét xử kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội xem xét lại phần quyết định của bản án về hình phạt đối với bị cáo Dương Văn A theo thủ tục giám đốc thẩm.

Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai và Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tiếp tục điều tra, xem xét hành vi, vai trò của đối tượng Dương Triệu M, đối tượng Khoa theo Quyết định tách vụ án hình sự số 03 ngày 04/01/2018; và điều tra làm rõ hành vi của một số đối tượng khác đã tham gia đánh nhau cùng bị cáo Dương Văn A chiều ngày 10/01/2017 tại Nghĩa trang TL, phường NT để xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tránh bỏ lọt tội phạm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[5] *Về án phí phúc thẩm:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì các bị cáo và những người kháng cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn D và anh Trần Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng các điểm d, đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Dương Minh T **28 (Hai tám)** tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/9/2017.

1.2) Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Dương Văn A **30 (Ba mươi)** tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **60 (Sáu mươi)** tháng tính từ ngày 16/3/2018.

1.3) Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Dương Thanh T **26 (Hai mươi sáu)** tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **52 (Năm mươi hai)** tháng tính từ ngày 16/3/2018.

1.4) Giao các bị cáo Dương Văn A và Dương Thanh T cho Ủy ban nhân dân phường NT, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

1.5) Dành quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tinh thần bị xâm phạm cho ông Nguyễn Văn D, anh Trần Văn H đối với các bị cáo.

1.6) Các bị cáo và những người kháng cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TT Lý lịch tư pháp TW-Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- TAND quận Hoàng Mai;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- THADS quận Hoàng Mai;
- UBND phường NT, quận Hoàng Mai, Hà Nội;
- Người kháng cáo;
- Người có liên quan đến kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Nam Hà